

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC ĐIỆN LỰC**

**QUY TRÌNH  
PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG MUA, BÁN ĐIỆN VỚI  
NƯỚC NGOÀI  
Mã số: QT. 14**

|           | Người biên soạn                                                                     | Người kiểm tra                                                                       | Người phê duyệt                                                                                                                                                                |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Họ và tên | Nguyễn Hoàng Linh                                                                   | Nguyễn Tuyên Tâm                                                                     | Phạm Nguyên Hùng                                                                                                                                                               |
| Chức vụ   | Chuyên viên chính                                                                   | Trưởng phòng                                                                         | Cục trưởng                                                                                                                                                                     |
| Ký        |  |  | <br> |

**Ngày ban hành: 10/10/2025**

**Lần ban hành: 01**

*Tài liệu này chỉ được sử dụng nội bộ trong cơ quan Cục Điện lực. Mọi sao chụp, in ấn, trích dẫn hoặc chuyển giao tài liệu phải được sự cho phép của người phê duyệt và người kiểm soát tài liệu tại các đơn vị.*

## BẢNG THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI

| STT | NGÀY SỬA ĐỔI | VỊ TRÍ SỬA ĐỔI | NỘI DUNG SỬA ĐỔI | GHI CHÚ |
|-----|--------------|----------------|------------------|---------|
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |
|     |              |                |                  |         |

## DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

## DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

| STT | NƠI NHẬN                                                         |                          |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1.  | Lãnh đạo Cục                                                     | <input type="checkbox"/> |
| 2.  | Văn phòng                                                        | <input type="checkbox"/> |
| 3.  | Phòng Pháp chế                                                   | <input type="checkbox"/> |
| 4.  | Phòng Kế hoạch và Quy hoạch                                      | <input type="checkbox"/> |
| 5.  | Phòng Thủy điện và Năng lượng tái tạo                            | <input type="checkbox"/> |
| 6.  | Phòng Nhiệt điện và Điện hạt nhân                                | <input type="checkbox"/> |
| 7.  | Phòng Thị trường điện Phòng Hệ thống điện                        | <input type="checkbox"/> |
| 8.  | Phòng Cấp phép                                                   | <input type="checkbox"/> |
| 9.  | Trung tâm Thông tin năng lượng và Phát triển thị trường điện lực | <input type="checkbox"/> |
| 10. | Ban ISO                                                          | <input type="checkbox"/> |

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này xây dựng một trình tự thống nhất, minh bạch và rõ ràng quá trình tiếp nhận hồ sơ (không qua hình thức trực tuyến trên mạng Internet), thụ lý hồ sơ, nghiên cứu, thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài nhằm đảm bảo việc mua, bán điện với nước ngoài được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng đối với công tác tiếp nhận hồ sơ, thụ lý, nghiên cứu, thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài của Cục Điện lực cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các tổ chức, cá nhân đề xuất mua, bán điện với nước ngoài đối với từng dự án xuất, nhập khẩu điện;

- Quy trình này áp dụng trong công tác tiếp nhận hồ sơ, thụ lý, nghiên cứu, thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt theo quy định tại khoản 8 Điều 46 Luật Điện lực số 61/2024/QH15.

- Quy trình này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân thuộc Cục Điện lực có liên quan đến hoạt động mua, bán điện với nước ngoài. Phòng Kế hoạch và Quy hoạch là phòng chuyên môn của Cục Điện lực chịu trách nhiệm chủ trì thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài, trình Lãnh đạo Cục Điện lực xem xét và trình Lãnh đạo Bộ Công Thương xem xét phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài.

## 3. TÀI LIỆU THAM CHIẾU

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 năm 2024;

- Thông tư số 03/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục mua bán điện với nước ngoài;

- Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

- Quyết định số 935/QĐ-BCT ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điện lực.

- TCVN ISO 9001:2015.

## 4. ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT

### 4.1 . Định nghĩa

a) Cán bộ thụ lý hồ sơ: Là công chức của Phòng Kế hoạch và Quy hoạch, Cục Điện lực được phân công thụ lý, thẩm định Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài.

b) Đoàn kiểm tra: Là Đoàn công tác do Cục Điện lực chủ trì đi kiểm tra thực tế hiện trường của từng dự án xuất, nhập khẩu điện, gồm đại diện của các đơn vị có liên quan đến việc mua bán điện với nước ngoài (trong trường hợp cần thiết, không bắt buộc).



**4.2. Chữ viết tắt:**

- ĐL: Cục Điện lực;
- CVTL: Chuyên viên thụ lý hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài;
- LĐC: Lãnh đạo Cục ĐL (gồm Cục trưởng, các Phó Cục trưởng);
- LĐ.KH&QH: Lãnh đạo phòng KH&QH (gồm Trưởng phòng, Phó phòng);
- KH&QH: Kế hoạch và Quy hoạch;
- VT: Văn thư Cục ĐL.
- EVN: Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH****5.1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 năm 2024;
- Thông tư số 03/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục mua bán điện với nước ngoài.

**5.2. Thành phần hồ sơ**

***Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài thông qua hệ thống điện quốc gia gồm:***

- a) Văn bản đề nghị phê duyệt mua, bán điện với nước ngoài;
- b) Bản sao văn bản đề nghị mua điện hoặc chấp thuận bán điện của phía nước ngoài;
- c) Bản sao văn bản thỏa thuận của Đơn vị quản lý lưới điện khác trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 03/2025/TT-BCT;
- d) Bản sao (có dịch thuật sang ngôn ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Việt) các văn bản pháp lý do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại (nước bán điện hoặc nước mua điện) ban hành, thể hiện thông tin về năng lực và kinh nghiệm của Chủ đầu tư và các thông tin về dự án;
- đ) Phương án dự kiến mua, bán điện với nước ngoài bao gồm các nội dung sau:
  - Mô tả sơ bộ hiện trạng lưới điện khu vực đấu nối của 02 nước;
  - Nhu cầu điện: Công suất, điện năng, biểu đồ phụ tải năm, ngày điển hình dự kiến của dự án xuất, nhập khẩu điện cho từng năm trong giai đoạn phù hợp với giai đoạn của quy hoạch phát triển điện lực và kế hoạch thực hiện quy hoạch được phê duyệt. Đối với các dự án xuất, nhập khẩu điện đấu nối ở cấp điện áp từ 110 kV trở lên phải bổ sung các thông tin sau: Phân tích, lựa chọn sơ bộ về công nghệ, kỹ thuật của phương án đấu nối lưới điện; phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư (nếu có), các ảnh hưởng của dự án đối với môi trường, phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng (nếu có);
  - Bản sao Kế hoạch phát triển lưới điện khu vực phục vụ cho việc đấu nối của 02 nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với cấp điện áp từ 110kV trở lên;
  - Phương án đấu nối lưới điện: Công suất, điện năng; thời điểm dự kiến mua

hoặc bán điện; lưới điện đấu nối và điểm đấu nối; điểm đặt thiết bị đo đếm mua hoặc bán điện; cấp điện áp mua, bán điện; bản đồ địa lý và sơ đồ đấu nối lưới điện khu vực của hai nước thể hiện phương án mua bán điện cho dự án;

- Hình thức đầu tư, xác định sơ bộ khối lượng xây dựng, tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện dự án, phương án huy động vốn theo tiến độ và hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án và phân kỳ vốn đầu tư nếu có của phía Việt Nam;

- Các giải pháp tổ chức thực hiện.

**Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện nước ngoài đấu nối trực tiếp không thông qua hệ thống điện quốc gia gồm:**

a) Văn bản đề nghị phê duyệt mua, bán điện với nước ngoài;

b) Bản sao văn bản đề nghị mua điện hoặc chấp thuận bán điện của phía nước ngoài;

c) Bản sao văn bản thỏa thuận của Đơn vị quản lý lưới điện khác trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư 03/2025/TT-BCT;

d) Bản sao (có dịch thuật sang ngôn ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Việt) các văn bản pháp lý do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại (nước bán điện hoặc nước mua điện) ban hành, thể hiện thông tin về năng lực và kinh nghiệm của Chủ đầu tư và các thông tin về dự án; phương án dự kiến mua, bán điện với nước ngoài.

### **5.3. Số lượng hồ sơ: 05 bộ**

### **5.4. Tổng thời gian xử lý**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ Công Thương có trách nhiệm trả lời bằng văn bản nêu rõ tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Điều 4 Thông tư 03/2025/TT-BCT.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 4 Thông tư 03/2025/TT-BCT, Bộ Công Thương có trách nhiệm tổ chức thẩm định và lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành, địa phương và đơn vị điện lực có liên quan đến phương án mua, bán điện với nước ngoài, Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt chủ trương đối với các dự án xuất, nhập khẩu điện.

### **5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả**

- Nơi tiếp nhận: Bộ Công Thương.

- Kết quả được trả qua hệ thống imoirt hoặc dịch vụ bưu chính công ích.

### **5.6. Lệ phí: Không quy định**

### **5.7. Quy trình chi tiết giải quyết công việc Phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài**

Xem trang bên →

| STT | Trách nhiệm thực hiện | Trình tự thực hiện                                                                                                      | Mô tả/Biểu mẫu                      | Thời gian thực hiện (ngày làm việc) |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| 1   | VT, LDC               | Tiếp nhận hồ sơ                                                                                                         | 5.2.1                               | 05                                  |
| 2   | VT, CVTL, LĐ.KH&QH    | Bàn giao hồ sơ, phân công nhiệm vụ                                                                                      | 5.2.2                               |                                     |
| 3   | CVTL, LĐ.KH&QH        | <div> <div>Kiểm tra thành phần hồ sơ</div> <div>Chưa đạt</div> <div>Văn bản đề nghị bổ sung</div> <div>Đạt</div> </div> | 5.2.3<br>BM.QT.14.01                |                                     |
| 4   | CVTL, LĐ.KH&QH, LDC   | Tổ chức thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan                                                           | 5.2.3<br>BM.QT.14.02                | 10                                  |
| 5   | Đoàn kiểm tra         | Kiểm tra đánh giá tại hiện trường trong trường hợp cần thiết (không bắt buộc)                                           |                                     |                                     |
| 6   | CVTL, LĐ.KH&QH, LDC   | Văn bản gửi tổ chức/cá nhân đề nghị giải trình, hiệu chỉnh, hoàn thiện hồ sơ (nếu cần)                                  | 5.2.3                               |                                     |
| 7   | Tổ chức, cá nhân      | Tổ chức/cá nhân gửi lại văn bản giải trình kèm hồ sơ hiệu chỉnh                                                         |                                     |                                     |
| 8   | CVTL, LĐ.KH&QH, LDC   | Rà soát hồ sơ đã hiệu chỉnh, tổ chức họp nếu cần thiết (không bắt buộc)                                                 |                                     | 15                                  |
| 9   | CVTL, LĐ.KH&QH, LDC   | Dự thảo Báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản đề trình Lãnh đạo Bộ                                                         | 5.2.4<br>BM.QT.14.03<br>BM.QT.14.04 |                                     |
| 10  | CVTL, LĐ.KH&QH, LDC   | Hiệu chỉnh Dự thảo Báo cáo thẩm định, dự thảo văn bản đề trình Lãnh đạo Bộ                                              | 5.2.5<br>BM.QT.14.03<br>BM.QT.14.04 |                                     |
| 11  | Lãnh đạo Bộ           | Ký ban hành văn bản phê duyệt chủ trương mua bán điện                                                                   | 5.2.5<br>BM.QT.14.04                |                                     |
| 12  | VT, CVTL, LĐ.KH&QH    | Phát hành, Trả kết quả, Lưu hồ sơ                                                                                       | 5.2.6<br>BM.QT.14.05                |                                     |

## **5.8. Giải thích Lưu đồ quy trình**

### **5.8.1. Tiếp nhận hồ sơ**

VT thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, văn bản đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài từ EVN hoặc tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua, bán điện với nước ngoài đối với từng dự án xuất, nhập khẩu điện theo Văn thư. Hồ sơ, văn bản đề nghị sau khi được LĐC xem xét, cho ý kiến chỉ đạo sẽ chuyển đến Phòng KH&QH để xử lý và giải quyết.

### **5.8.2. Bàn giao hồ sơ, phân công nhiệm vụ**

Sau khi Phòng KH&QH nhận được ý kiến chỉ đạo của LĐC về xử lý văn bản, hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài từ VT, LĐ.KH&QH có trách nhiệm phân công CVTL hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài.

### **5.8.3. Kiểm tra hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài**

Trên cơ sở phân công của LĐ. KH&QH, CVTL kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 03/2025/TT-BCT:

a) Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ: CVTL báo cáo LĐ.KH&QH để tổ chức thẩm định Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài cho dự án xuất, nhập khẩu điện, đồng thời soạn công văn lấy ý kiến bằng văn bản của các đơn vị liên quan về phương án mua, bán điện với nước ngoài của dự án xuất, nhập khẩu điện (*biểu mẫu BM.QT.14.02*). Trong trường hợp cần thiết, CVTL có trách nhiệm báo cáo LĐ. KH&QH để kiến nghị LĐC xem xét tổ chức Đoàn kiểm tra thực tế tại hiện trường (không bắt buộc). Việc xử lý, ban hành văn bản được thực hiện theo Quy trình QT.05;

b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ: CVTL soạn thảo công văn yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*biểu mẫu BM.QT.14.01*), báo cáo LĐ.KH&QH thông qua nội dung công văn. CVTL chuyển văn bản đến VT để trình LĐC xem xét, cho ý kiến chỉ đạo. Sau khi LĐC ký công văn, VT có trách nhiệm gửi công văn tới EVN, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua bán điện với nước ngoài.

### **5.8.4 Tổ chức thẩm định, lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến**

a) Sau khi nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, CVTL soạn thảo công văn lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, báo cáo LĐ.KH&QH thông qua nội dung, chuyển văn bản đến VT để trình LĐC xem xét, cho ý kiến chỉ đạo. Sau khi LĐC ký công văn, VT có trách nhiệm gửi công văn tới các cơ quan, đơn vị cần lấy ý kiến.

b) Sau khi nhận đủ ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị. CVTL tổng hợp các ý kiến và dự thảo công văn đề nghị hiệu chỉnh hồ sơ gửi tới EVN, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua bán điện với nước ngoài.

c) Trong trường hợp cần thiết làm rõ các nội dung đề xuất hoặc ý kiến liên quan đến chủ trương mua bán điện với nước ngoài, CVTL báo cáo LĐ. KH&QH kiến nghị LĐC tổ chức cuộc họp để trao đổi, làm rõ.



#### **5.8.4. Báo cáo thẩm định**

Sau khi nhận được hồ sơ đã hiệu chỉnh hợp lệ kèm theo văn bản giải trình của EVN, tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua bán điện với nước ngoài. Căn cứ nội dung Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài, các ý kiến chuyên môn của Đoàn công tác và Biên bản kiểm tra thực tế (nếu có tổ chức kiểm tra thực tế) và ý kiến của các đơn vị liên quan, CVTL dự thảo Báo cáo thẩm định Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài (*biểu mẫu BM.QT.14.03*).

#### **5.8.5. Tổng hợp, trình lãnh đạo xem xét, phê duyệt**

a) CVTL lập bộ hồ sơ bao gồm: Báo cáo thẩm định của Bộ (*Biểu mẫu BM.QT.14.03*), dự thảo văn bản của Bộ Công Thương về việc phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài (*biểu mẫu BM.QT.14.04*) và các tài liệu có liên quan kèm theo (nếu có) báo cáo LĐ. KH&QH, sau đó trình LĐC xem xét ký Báo cáo thẩm định và ký tắt dự thảo văn bản trả lời đề trình Lãnh đạo Bộ ký duyệt;

b) Trường hợp LĐC có yêu cầu chỉnh sửa, thay đổi nội dung Báo cáo thẩm định, Phòng KH&QH có trách nhiệm hoàn thiện các yêu cầu của LĐC hoặc giải trình trên cơ sở quy định hiện hành;

c) Lãnh đạo Cục có trách nhiệm ký Báo cáo thẩm định, ký Phiếu trình giải quyết công việc kèm dự thảo văn bản của Bộ Công Thương trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt. Việc trình Bộ được Phòng KH&QH phối hợp Văn phòng Cục thực hiện theo trình tự theo quy chế Văn thư hoặc quy chế trình văn bản của Bộ Công Thương tùy từng thời kỳ.

- Ký Báo cáo thẩm định (*biểu mẫu BM.QT.14.03*) và ký tắt dự thảo văn bản của Bộ Công Thương phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài (*biểu mẫu BM.QT.23 04*). Khi văn bản phê duyệt chủ trương mua bán điện với nước ngoài được LĐB ký thông qua, CVTL làm thủ tục ban hành tại Văn thư Bộ;

- Cho ý kiến chỉ đạo về việc hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ, thẩm định lại hồ sơ hoặc không đồng ý phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài: Phòng KH&QH soạn thảo văn bản đề nghị hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ (*biểu mẫu BM.QT.14.01*), thẩm định lại hồ sơ hoặc soạn thảo văn bản không đồng ý phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài (*biểu mẫu BM.QT.14.04*) gửi cho EVN và tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.

#### **5.8.9. Phát hành, Trả kết quả, Lưu hồ sơ**

- Sau khi Lãnh đạo Bộ ký văn bản trả lời, Văn thư Bộ ban hành và gửi theo nơi gửi tại Văn bản, CVTL và Văn thư Cục có trách nhiệm trả kết quả, CVTL và Phòng KH&QH có trách nhiệm lưu trữ Hồ sơ phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài theo quy định hiện hành của Bộ Công Thương.

- Phòng KH&QH lập sổ theo dõi công tác phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài (*biểu mẫu BM.QT.14.05*) để kiểm soát mua, bán điện với nước ngoài đảm bảo đúng quy định.



**6. HỒ SƠ LƯU**

| TT | Tên Hồ sơ                                                                   | Nơi lưu      | Thời gian lưu | Ghi chú                                                                                                                  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Hồ sơ phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài                     | VT,<br>KH&QH | 20 năm        | Thông tư số 19/2025/TT-BCT ngày 16/4/2025 của Bộ Công Thương quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Công Thương |
| 2  | Báo cáo thẩm định Hồ sơ, Biên bản kiểm tra thực tế tại hiện trường (nếu có) | VT,<br>KH&QH | 20 năm        | Thông tư số 19/2025/TT-BCT                                                                                               |
| 3  | Văn bản phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài (bản gốc)         | VT,<br>KH&QH | 20 năm        | Thông tư số 19/2025/TT-BCT                                                                                               |

**7. PHỤ LỤC**

- BM.QT.14.01: Văn bản đề nghị hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ;
- BM.QT.14.02: Văn bản lấy ý kiến của các đơn vị liên quan về phương án mua, bán điện với nước ngoài của dự án xuất, nhập khẩu điện;
- BM.QT.14.03: Báo cáo thẩm định của Cục Điện lực về việc Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài;
- BM.QT.14.04: Văn bản đồng ý phê duyệt/không đồng ý phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài;
- BM.QT.14.05: Sổ theo dõi công tác phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài./.

BM.QT.14.01

**BỘ CÔNG THƯƠNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /BCT-ĐL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

V/v hiệu chỉnh, bổ sung hồ sơ  
đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện  
với nước ngoài

Kính gửi: ... (tên tổ chức nộp Hồ sơ)

Ngày.....Bộ Công Thương nhận được Văn bản kèm theo hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài của ... (tên tổ chức nộp Hồ sơ). Theo quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 2 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài, Bộ Công Thương đề nghị ....(tên tổ chức nộp Hồ sơ) hiệu chỉnh Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài và gửi kèm các tài liệu sau:

- ... (liệt kê các tài liệu cần bổ sung).

- ... Nội dung hiệu chỉnh

Văn bản giải trình và hồ sơ hiệu chỉnh của ... (tên tổ chức nộp Hồ sơ) gửi về Bộ Công Thương trước ngày ... tháng ... năm ... để thực hiện trình tự, thủ tục phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài theo quy định./.

(Có thể ban hành văn bản của Cục ĐL thay cho văn bản của Bộ trong trường hợp nội dung hiệu chỉnh, bổ sung đơn giản).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, ĐL (KH&QH-tên CVTL).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /BCT-ĐL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

V/v tham gia ý kiến cho Hồ sơ đề  
nghị phê duyệt chủ trương mua, bán  
điện với nước ngoài

Kính gửi: ... (tên tổ chức có liên quan)

Bộ Công Thương nhận được Văn bản số ....của... (tên tổ chức nộp Hồ sơ) về  
việc đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài của ... (tên dự  
án).

Căn cứ quy định tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 và Điều 5 Thông tư số  
03/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương  
quy định trình tự, thủ tục phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài, Bộ  
Công Thương đề nghị Quý cơ quan, đơn vị tham gia đóng góp ý kiến đối với Hồ  
sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài của ... (tên tổ chức  
nộp Hồ sơ) nêu trên. (Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước  
ngoài của ... (tên tổ chức nộp Hồ sơ) được đính kèm Văn bản này).

Văn bản ý kiến của quý cơ quan, đơn vị đề nghị gửi về Bộ Công Thương  
trước ngày ... tháng ... năm ... để thực hiện trình tự, thủ tục phê duyệt chủ trương  
mua, bán điện với nước ngoài theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu VT, DL (KH&QH-tên CVTL)

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**CỤC ĐIỆN LỰC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../BC-ĐL

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

**về việc phê duyệt/không phê duyệt chủ trương nhập khẩu điện của dự án**  
**... (tên dự án)**

Kính gửi:

Bộ Công Thương đã nhận Văn bản số ....của ...(tên tổ chức nộp Hồ sơ) kèm theo Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài của dự án...(tên dự án). Theo quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài, Cục Điện lực báo cáo như sau:

**1. Nội dung đề xuất của EVN/tổ chức nộp hồ sơ**

...

**2. Cơ sở pháp lý**

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024.
- Thông tư số 03/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 2 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự và thủ tục mua bán điện với nước ngoài.
- Quy hoạch/Điều chỉnh phát triển điện lực quốc gia thời kỳ

...

**3. Trình tự thực hiện và ý kiến góp ý của các Bộ, ngành**

...

**4. Ý kiến thẩm định của Cục ĐL**

**5. Kết luận và kiến nghị**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, KH&QH (tên CVTL)

**CỤC TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /BCT-ĐL

*Hà Nội, ngày ... tháng ... năm...*

V/v phê duyệt/không đồng ý phê  
duyet chủ trương mua, bán điện với  
nước ngoài

Kính gửi: ... *(tên tổ chức nộp Hồ sơ)*

Bộ Công Thương nhận được Văn bản số ....kèm theo Hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài dự án .... *(tên dự án)* của ... *(tên tổ chức nộp Hồ sơ)*.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan....*(tên cơ quan đơn vị không thống nhất)*, Bộ Công Thương (phê duyệt/không đồng ý phê duyệt) chủ trương mua, bán điện với nước ngoài với (những nội dung/vì lý do) sau:

1. Nêu nội dung chấp thuận chủ trương mua bán điện với nước ngoài hoặc...hoặc liệt kê các lý do không đồng ý phê duyệt chủ trương mua, bán điện với nước ngoài.

2. Các nội dung khác

3. Tập đoàn Điện lực Việt Nam, tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua, bán điện với nước ngoài có trách nhiệm đàm phán, ký kết hợp đồng mua, bán điện với đối tác mua, bán điện theo quy định pháp luật và tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 03/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự và thủ tục mua bán điện với nước ngoài (đối với trường hợp đồng ý phê duyệt chủ trương mua bán điện với nước ngoài)/.

4.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, DL (KH&QH-tên CVTL)

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**SỔ THEO DÕI PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG MUA, BÁN ĐIỆN VỚI NƯỚC  
NGOÀI NĂM.....**

| STT | Tên tổ<br>chức<br>nộp Hồ<br>sơ | Cấp<br>điện áp<br>mua,<br>bán<br>điện<br>(kV) | Công<br>suất<br>mua,<br>bán<br>điện<br>(MW) | Ranh<br>giới mua,<br>bán<br>điện/hoặc<br>điểm tiếp<br>nhận<br>điện | CV<br>thụ<br>lý | Lãnh<br>đạo<br>Cục<br>phê<br>duyet | Số Quyết<br>định phê<br>duyet | Lãnh đạo Bộ<br>phê duyệt |
|-----|--------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------|-------------------------------|--------------------------|
|     |                                |                                               |                                             |                                                                    |                 |                                    |                               |                          |
|     |                                |                                               |                                             |                                                                    |                 |                                    |                               |                          |
|     |                                |                                               |                                             |                                                                    |                 |                                    |                               |                          |